

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư
Công trình: Đường trục Khu kinh tế nổi dài (giai đoạn 1)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ Văn bản số 1101/BKHĐT-TH ngày 02/3/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn phê duyệt chủ trương và quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư công;

Căn cứ Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 05/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016–2020;

Căn cứ Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về Ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 – 2020;

Căn cứ Văn bản số 3867/BC-BKHĐT ngày 11/5/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn đối với dự án điều chỉnh;

Căn cứ Quyết định số 463/QĐ-UBND ngày 18/02/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Công trình: Đường trục Khu kinh tế nổi dài (Giai đoạn I);

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 204/BC-SKHĐT ngày 24/5/2017 và đề nghị của Ban QLDA Giao thông tỉnh tại Văn bản số 538/TTr-BQLDA ngày 25/5/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng công trình Đường trục Khu kinh tế nổi dài (giai đoạn 1), do Ban QLDA Giao thông tỉnh làm chủ đầu tư, với các nội dung chính như sau:

1. Quy mô đầu tư điều chỉnh: Xây dựng hoàn thiện nền mặt đường.

- Vận tốc thiết kế: 80Km/h.

- Quy mô mặt cắt ngang:

+ Bề rộng nền đường: $B_{nền} = 20,5m$.

+ Bề rộng mặt đường: $B_{mặt} = 4 \times 3,5m = 14,0m$.

+ Bề rộng dải an toàn: $B_{at} = 2 \times 0,5m = 1,0m$.

+ Bề rộng dải phân cách giữa (bố trí cây xanh và điện chiếu sáng): $B_{dpc} = 4,5m$.

+ Bề rộng lề đất: $B_{lề đất} = 2 \times 0,5m = 1,0m$.

2. Địa điểm và phạm vi đầu tư dự án

+ Điểm đầu Km0: Nối tiếp với đường trục Khu kinh tế Nhơn Hội hiện tại đã xây dựng (nay là QL19B), thuộc huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

+ Điểm cuối Km18+500: Giao với Quốc lộ 1, thuộc thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

Phạm vi điều chỉnh dự án đầu tư: đoạn từ Km0 – Km4 nằm trong phạm vi mở rộng của Khu kinh tế Nhơn Hội, sử dụng vốn ngân sách nhà nước (bao gồm nguồn vốn Trung ương hỗ trợ có mục tiêu cho Khu kinh tế giai đoạn 2016 – 2020 và các nguồn vốn hợp pháp khác).

3. Dự toán đầu tư điều chỉnh

Đơn vị: Đồng

Hạng mục chi phí	Tổng mức đầu tư đoạn Km0 – Km4 theo Quyết định số 463/QĐ-UBND ngày 18/02/2016 của CT UBND tỉnh (Quy mô: $B_n = 10,75m$, $L = 4,0Km$)	Tổng mức đầu tư điều chỉnh, đoạn Km0 – Km4 (Quy mô: $B_n = 20,5m$, $L = 4,0Km$)
Chi phí xây dựng	299.015.003.000	568.371.785.000
Chi phí GPMB	55.575.000.000	55.574.905.000
Chi phí quản lý dự án	2.905.882.000	6.624.114.000
Chi phí tư vấn ĐTXD	17.590.159.000	27.370.446.000
Chi phí khác	18.423.780.000	34.648.750.000
Chi phí dự phòng	35.780.909.000	82.405.632.000
Tổng cộng	429.290.733.000	774.995.632.000

4. Nguồn vốn đầu tư

- Đoạn Km0 – Km4 (trong phạm vi Khu kinh tế Nhơn Hội) sử dụng vốn ngân sách nhà nước (bao gồm nguồn vốn Trung ương hỗ trợ có mục tiêu giai đoạn 2016-2020 là 384,904 tỷ đồng, vốn ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác).

- Đoạn Km4 – Km18+500 (giao với Quốc lộ 1) được đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP).

5. Các nội dung khác không điều chỉnh trong Quyết định này vẫn thực hiện theo Quyết định số 463/QĐ-UBND ngày 18/02/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh.

7/4/2016
2

Điều 2. Ban Quản lý dự án Giao thông tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về đầu tư xây dựng công trình.

Điều 3. Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 463/QĐ-UBND ngày 18/02/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Phù Cát, Chủ tịch UBND thị xã An Nhơn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVP CN;
- Lưu: VT, K19 (M.16b).

CHỦ TỊCH



Hồ Quốc Dũng